

Sè: 291 / BVSC/2023/BVSC-TCKT
Vv: Giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh
Năm 2022 so với 2021 -BC TC Công ty

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2023

Kính gửi : ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
Đồng kính gửi : SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HÀ NỘI

Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) xin được gửi tới Quý Sở Giao dịch và Ủy ban chứng khoán lời chào trân trọng..

Theo quy định tại thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về việc hướng dẫn về việc công bố thông tin trên TTCK, trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa kỳ báo cáo so với cùng kỳ báo cáo năm trước có biến động từ mười phần trăm (10%) trở lên, tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến những biến động bất thường đó trong báo cáo tài chính quý.

Theo đó BVSC xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh giữa năm 2022 và năm 2021 toàn công ty như sau:



STT	Nội dung	Năm 2021 (Kỳ trước)	Năm 2022 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
I	Tổng doanh thu	1,147,192,901,767	923,844,242,134	-19.5%
<i>A1</i>	<i>Doanh thu thực hiện</i>	<i>1,052,826,416,787</i>	<i>898,445,977,662</i>	<i>-14.7%</i>
1.1	Doanh thu hoạt động	1,043,953,562,479	829,867,791,030	-20.5%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	8,792,447,997	66,278,257,720	653.8%
1.3	Thu nhập khác	80,406,311	2,299,928,912	2760.4%
<i>B1</i>	<i>Doanh thu chưa thực hiện (Chênh lệch tăng đánh giá lại các TSTC FVTPL)</i>	<i>94,366,484,980</i>	<i>25,398,264,472</i>	<i>-73.1%</i>
II	Tổng chi phí	796,164,947,278	742,840,486,861	-6.7%
<i>A2</i>	<i>Chi phí thực hiện</i>	<i>761,861,047,559</i>	<i>640,184,992,987</i>	<i>-16.0%</i>
2.1	Chi phí hoạt động	475,222,310,420	380,633,519,441	-19.9%
	<i>Trong đó: - DP suy giảm các tài sản tài chính</i>	<i>(20,620,452,684)</i>	<i>9,903,307,217</i>	
2.2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	177,412,970,802	115,303,233,805	-35.0%
2.3	Chi phí tài chính	108,584,696,879	143,702,812,591	32.3%
2.4	Chi phí ngoài hoạt động KDCK	641,069,458	545,427,150	-14.9%
<i>B2</i>	<i>Chi phí chưa thực hiện (Chênh lệch giảm đánh giá lại các TSTC FVTPL)</i>	<i>34,303,899,719</i>	<i>102,655,493,874</i>	<i>199.3%</i>

STT	Nội dung	Năm 2021 (Kỳ trước)	Năm 2022 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	351,027,954,489	181,003,755,273	-48.4%
	<i>Trong đó: Lợi nhuận thực hiện</i>	<i>290,965,369,228</i>	<i>258,260,984,675</i>	<i>-11.2%</i>
	<i>Lợi nhuận chưa thực hiện</i>	<i>60,062,585,261</i>	<i>(77,257,229,402)</i>	<i>-228.6%</i>
IV	Thuế thu nhập phải nộp	68,083,633,071	34,115,869,042	-49.9%
V	Tổng lợi nhuận sau thuế	282,944,321,418	146,887,886,231	-48.1%
	<i>Trong đó: - Lợi nhuận thực hiện sau thuế</i>	<i>232,201,665,750</i>	<i>213,690,994,238</i>	<i>-8.0%</i>
	<i>- Lợi nhuận chưa thực hiện sau thuế</i>	<i>50,742,655,668</i>	<i>(66,803,108,007)</i>	<i>-231.7%</i>

- Năm 2022, tổng lợi nhuận sau thuế thực hiện của Công ty đạt 213,69 tỷ, giảm 18,5 tỷ, tương ứng với giảm 8% so với năm 2021

- Năm 2022, tổng lợi nhuận sau thuế của công ty đạt 146,8 tỷ đồng, giảm 136 tỷ (- 48%) so với năm 2021.

Nguyên nhân suy giảm lợi nhuận là do diễn biến của thị trường không thuận lợi, Giá trị giao dịch toàn thị trường giảm làm cho doanh thu và lợi nhuận bị giảm. Bên cạnh đó, chỉ số chứng khoán tại các sàn cũng giảm mạnh kéo theo giảm giá các tài sản tài chính làm cho chi phí chênh lệch đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL năm 2022 tăng 68,3 tỷ (+199.3%), trong khi doanh thu chênh lệch đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL giảm 68,9 tỷ (-73.1%) so với năm trước.

Trên đây là những nguyên nhân dẫn đến sự chênh lệch về kết quả kinh doanh năm 2022 so với năm 2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Công ty xin báo cáo Quý cơ quan được biết. Xin gửi tới Quý cơ quan lời chào trân trọng./.

Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt

Tổng giám đốc

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu TH, TCKT



Như Đình Hòa

